BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 182/2017/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2017*

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp Quân đội chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 93/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp quốc phòng, an ninh;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện cơ chế hỗ trợ kinh phí để giải quyết chính sách chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian quân nhân nghỉ chuẩn bị hưu tại các công ty quốc phòng giai đoạn 2016-2020, tại Công văn số 5264/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp Quân đội chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện việc hỗ trợ kinh phí chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thuộc các doanh nghiệp Quân đội trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu theo quy định tại các loại hình doanh nghiệp sau đây:

a) Doanh nghiệp quốc phòng, an ninh trong Quân đội quy định tại Nghị định số 93/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp quốc phòng, an ninh;

b) Doanh nghiệp kinh tế - quốc phòng có mô hình tổ chức, biên chế của tổ chức quân sự (có cơ quan chính trị; điều tra, thanh tra; tác chiến, huấn luyện quân sự); có nhiệm vụ dự bị động viên; làm nhiệm vụ trên địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh, nếu sản xuất kinh doanh bị lỗ.

2. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Đối với doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư này, được hỗ trợ 100% kinh phí chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp nghỉ chuẩn bị hưu.

2. Đối với doanh nghiệp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư này, được hỗ trợ tối đa không quá 70% kinh phí chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp nghỉ chuẩn bị hưu.

3. Tiền lương tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, bao gồm: Tiền lương theo cấp bậc quân hàm; loại, nhóm, bậc và phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

Điều 4. Nguồn kinh phí, thời gian hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Thông tư này được bảo đảm từ Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

2. Thời gian hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị có doanh nghiệp

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí để giải quyết chi trả tiền lương tháng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong thời gian nghỉ chuẩn bị hưu tại Công văn số 5264/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư này;

b) Hàng năm, căn cứ vào dự toán đề nghị hỗ trợ kinh phí của các doanh nghiệp thuộc quyền, tổng hợp, báo cáo Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng). Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện và tổng hợp thanh quyết toán theo quy định.

2. Các doanh nghiệp

a) Vào quý IV hàng năm, căn cứ kế hoạch giải quyết sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp nghỉ chuẩn bị hưu trong năm tới, lập dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo mức quy định tại Điều 3 Thông tư này, báo cáo cấp trên cho đến Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng) để tổng hợp, đề nghị Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí; thực hiện hỗ trợ đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thuộc doanh nghiệp và thanh quyết toán theo quy định.

b) Đối với các trường hợp hướng dẫn tại khoản 2 Điều 6 Thông tư này, các doanh nghiệp lập danh sách, dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ theo mức quy định, báo cáo cấp trên cho đến Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng) để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng theo quy định.

3. Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện cơ chế hỗ trợ theo quy định tại Thông tư này; phối hợp với Cục Tài chính, tổng hợp kinh phí đề nghị hỗ trợ của các doanh nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện và giải quyết các vướng mắc, phát sinh.

4. Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng

Chủ trì tổng hợp, thẩm định đề nghị hỗ trợ kinh phí của các doanh nghiệp, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đề nghị Bộ Tài chính bảo đảm kinh phí hỗ trợ; thực hiện việc cấp phát và thanh quyết toán theo quy định.

5. Cục Cán bộ/Tổng cục Chính trị, Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo thực hiện việc hỗ trợ kinh phí đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Thông tư này.

6. Cục Kinh tế/Bộ Quốc phòng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xác định, báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định loại hình tổ chức doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ và Bộ Quốc phòng.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 9 năm 2017.

2. Trường hợp sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp có quyết định nghỉ chuẩn bị hưu trong năm 2015 nhưng năm 2016 mới nhận sổ hưu và trường hợp sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp có quyết định nghỉ chuẩn bị hưu từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 nhưng đã nhận sổ hưu trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thời gian nghỉ chuẩn bị hưu theo quy định được hỗ trợ kinh phí theo hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư này.

3. Thời gian nghỉ chuẩn bị hưu của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp để xây dựng dự toán và chi trả kinh phí hỗ trợ thực hiện theo Thông tư số 153/2017/TT-BQP ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chế độ nghỉ của sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Thông tư số 113/2016/TT-BQP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chế độ nghỉ của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.

4. Các văn bản viện dẫn trong Thông tư này khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì nội dung viện dẫn cũng được điều chỉnh thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; chỉ huy các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp báo cáo về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị) để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Ngô Xuân Lịch